

Bản án số: **24/2023/HNGĐ-ST**

Ngày: 09-5-2023

“V/v tranh chấp ly hôn và nuôi con”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC NINH, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quang Minh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trương Thành Hải
2. Bà Phan Thị Ngọc Loan

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Anh Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh

- Đại diện viện kiểm nhân dân huyện Lộc Ninh tham gia phiên tòa: Ông Cao Thanh Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 115/2023/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 3 năm 2023 về việc tranh chấp ly hôn và nuôi con, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2023/QĐXX-HNGĐ ngày 19 tháng 4 năm 2023 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà **Huỳnh Ngọc T**, sinh năm 1974 (Có mặt)

Địa chỉ: ấp Cầm Xe, xã Minh Thạnh, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

2. *Bị đơn:* Ông **Lê Văn Ph**, sinh năm 1966 (Có mặt)

Địa chỉ: Ấp 4, xã Lộc Thuận, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung đơn khởi kiện, quá trình giải quyết và tại phiên tòa, nguyên đơn - bà Huỳnh Ngọc T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông Lê Văn Ph tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn vào năm 2013 tại Ủy ban nhân dân xã Minh Thạnh, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

Trước khi kết hôn vợ chồng có tìm hiểu nhau trong thời gian khoảng 01 năm. Sau khi kết hôn vợ chồng sống tự lập tại ấp Minh Thạnh, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

Vợ chồng sống hạnh phúc được khoảng 04 đến 05 tháng thì phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm, thường xuyên cãi nhau, ông Phước thường xuyên uống rượu không lo cho gia đình nên cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc. Vợ chồng đã ly thân từ năm 2013 cho đến nay. Nay nhận thấy vợ chồng không thể quay lại sống chung với nhau được nữa nên bà yêu cầu được ly hôn với ông Phước.

Về con: Vợ chồng có 01 con chung tên Huỳnh Ngọc Như Ý, sinh ngày 14/7/2013. Khi ly hôn, bà yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con. Không yêu cầu ông Phước cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và về nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bị đơn - ông Lê Văn Ph trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Thống nhất với bà Tâm về quan hệ hôn nhân và con. Ông thừa nhận có uống rượu và có cãi nhau với bà Tâm, do ông làm thợ xây không có nhiều tiền chứ không phải là không muốn phụ giúp tiền bạc cho bà Tâm, giữa ông và bà Tâm không có mâu thuẫn trầm trọng mà do anh trai của vợ thường chửi ông nên ông không thể sống ở Bình Dương nữa mà về lại Ấp 4, xã Lộc Thuận từ năm 2013 cho đến nay. Tự bà Tâm cắt đứt điện thoại khiến ông không thể liên lạc được và chăm sóc con. Nay bà Tâm yêu cầu ly hôn thì ông không đồng ý ly hôn vì ông vẫn còn thương vợ con.

Về con Vợ chồng có 01 con chung tên Huỳnh Ngọc Như Ý, sinh ngày 14/7/2013. Trường hợp giải quyết ly hôn thì ông đồng ý để bà Tâm trực tiếp nuôi dưỡng con.

Về tài sản chung và về nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

Phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tại phiên Tòa:

Về việc chấp hành tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, nguyên đơn đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc xác định mối quan hệ tranh chấp, thẩm quyền giải quyết, thực hiện thủ tục tố tụng các văn bản tố tụng, thu thập chứng cứ, chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát, thành phần tham gia xét xử được thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm. Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh không có kiến nghị về tố tụng.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn - bà Huỳnh Ngọc T.

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Huỳnh Ngọc T được ly hôn với ông Lê Văn Ph.

- Về con: Giao con chung tên Huỳnh Ngọc Như Ý, sinh ngày 14/7/2013 cho bà Huỳnh Ngọc T được trực tiếp nuôi dưỡng.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Không có yêu cầu nên không xem xét.
- Về tài sản chung và về nợ chung: Không yêu cầu nên không xem xét.
- Về án phí: Nguyên đơn phải chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên Tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên Tòa và ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Nguyên đơn bà Huỳnh Ngọc T nộp đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh yêu cầu ly hôn với ông Lê Văn Ph. Ông Phước đang cư trú tại huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Huỳnh Ngọc T, sinh năm 1974 và ông Lê Văn Ph, sinh năm 1966 tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn vào năm 2013 tại Ủy ban nhân dân xã Minh Thạnh, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương. Vì vậy, về quan hệ hôn nhân giữa bà Tâm và ông Phước là hợp pháp.

Quá trình sống chung, bà Tâm xác định vợ chồng có mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, thường xuyên cãi nhau, ông Phước thường xuyên uống rượu không lo cho gia đình nên cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc. Vợ chồng đã ly thân từ năm 2013 cho đến nay. Bà Tâm xác định không còn tình cảm với ông Phước nên giữ nguyên yêu cầu được ly hôn.

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, ông Phước xác định: Ông có uống rượu và có cãi nhau với bà Tâm, do ông làm thợ xây không có nhiều tiền chứ không phải là không muốn phụ giúp tiền bạc cho bà Tâm, giữa ông và bà Tâm không có mâu thuẫn trầm trọng mà do anh trai của vợ thường chửi ông nên không thể sống ở Bình Dương nữa. Ông không đồng ý ly hôn vì ông vẫn còn thương vợ con.

Từ những phân tích trên, xác định: Tình trạng hôn nhân giữa bà Tâm và ông Phước đã trầm trọng, cuộc sống không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Tâm.

[2.2] Về con: Bà Tâm và ông Phước có 01 người con chung tên Huỳnh Ngọc Như Ý, sinh ngày 14/7/2013.

Xét thấy con hiện đang sinh sống với bà Tâm và con có nguyện vọng muốn sống cùng với bà Tâm. Ông Phước cũng đồng ý để bà Tâm trực tiếp nuôi dưỡng. Vì vậy, cần giao con cho bà Tâm trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp.

[2.3] Về cấp dưỡng nuôi con: Không yêu cầu nên không xem xét.

[2.4] Về tài sản chung và về nợ chung: Không yêu cầu nên không xem xét

[2.5] Về án phí: Căn cứ Khoản 4, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì nguyên đơn phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm không phụ thuộc vào việc Tòa án chấp nhận hay không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Như vậy bà Tâm phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng).

[2.6] Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng:

- Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 271 và khoản 1 Điều 273 Bộ luật dân sự năm 2015;
- Điều 39 Bộ luật dân sự;
- Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;
- Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- 1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn - bà Huỳnh Ngọc T.
- Về quan hệ hôn nhân: Bà Huỳnh Ngọc T được ly hôn với ông Lê Văn Ph.
- Về con: Giao con chung tên Huỳnh Ngọc Như Ý, sinh ngày 14/7/2013 cho bà Huỳnh Ngọc T được trực tiếp nuôi dưỡng.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Không yêu cầu nên không xem xét.
- Về tài sản chung và về nợ chung: Không yêu cầu nên không xem xét.

2/ Về án phí: Bà Huỳnh Ngọc T phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí bà đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lộc Ninh theo biên lai thu tiền số 0010386 ngày 30 tháng 3 năm 2023.

3/ Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn và bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án

“Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.”

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Thị Ngọc Loan Trương Thành Hải

Trần Quang Minh

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKS huyện Lộc Ninh;
- THADS huyện Lộc Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Quang Minh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận :

-TAND tỉnh Bình Phước

TÒA

- VKS huyện Lộc Ninh

- Các đương sự.

- THA DS huyện Lộc Ninh

- Lưu hồ sơ

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN**

Trần Hoài Nam

